

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2020

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020 - CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN C.E.O

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn C.E.O.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Tập đoàn C.E.O được tổ chức và thực hiện theo các nội dung sau đây:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

- 1.1 Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (“Đại hội”) của Công ty cổ phần Tập đoàn C.E.O (“Tập đoàn CEO”).
- 1.2 Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham dự họp Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người được ủy quyền

3.1. Điều kiện tham dự Đại hội

Là cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

3.2. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

- a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội bằng văn bản ủy quyền hợp lệ.
- b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội

theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn CEO và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan;

- c. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;
- d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu khác sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;
- e. Cổ đông, người được ủy quyền đến dự họp muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội ngay sau khi đăng ký đối với các vấn đề chưa biểu quyết, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để họ đăng ký và hiệu lực của đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

3.3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội

- a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội phải mang theo các Giấy tờ sau:
 - Đối với cổ đông cá nhân: Giấy mời họp, CMND/CCCD/Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng, Giấy ủy quyền họp lệ nếu là người được ủy quyền; Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.
 - Đối với cổ đông tổ chức: Giấy mời họp, Bản sao Giấy chứng nhận ĐKDN (có chứng thực họp lệ), CMND/CCCD/Hộ chiếu (bản gốc) của người đại diện theo pháp luật.

Trường hợp người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, người được ủy quyền cần mang theo: CMND/CCCD/ Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền; Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (có chứng thực họp lệ); Giấy ủy quyền họp lệ.

- b. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Ban Tổ chức và sự điều hành của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không hút thuốc lá trong phòng Đại hội; không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.
- c. Không được ghi âm, ghi hình và truyền thông tin về nội dung cuộc họp ra bên ngoài trước khi có kết luận chính thức của Đại hội.
- d. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tôn trọng sự điều hành Đại hội của Đoàn Chủ tịch.
- e. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội do Ban tổ chức Đại hội chỉ định, có các chức năng nhiệm vụ sau:

- 4.1 Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp;

- 4.2 Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu họp liên quan khác;
- 4.3 Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và Thư ký/Ban thư ký Đại hội

5.1 Đoàn Chủ tịch

- a. Đoàn Chủ tịch do Ban tổ chức giới thiệu, Đại hội biểu quyết thông qua. Chủ tịch HĐQT là Chủ tịch Đoàn và là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Chủ tọa), có các chức năng nhiệm vụ sau:
- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội diễn ra có trật tự;
 - Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- b. Quyết định của Đoàn Chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- c. Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- d. Chủ tọa có quyền hoãn Đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp nếu nhận thấy rằng:
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.
 - Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.
- e. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số.

5.2 Thư ký/Ban thư ký Đại hội

- Thư ký/Ban thư ký của Đại hội do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, Đại hội biểu quyết thông qua; Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
- Thư ký/Ban thư ký Đại hội có nhiệm vụ:
 - + Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
 - + Dự thảo Nghị quyết Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội (nếu có).

- + Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- 6.1 Ban kiểm phiếu của Đại hội do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.
- 6.2 Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Hướng dẫn thể thức biểu quyết, thể lệ bầu cử;
 - Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội;
 - Tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu;
- 6.3 Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;
- 6.4 Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7: Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết theo Danh sách cổ đông của Công ty được lập vào ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 8: Thảo luận tại Đại hội

- 8.1 Nguyên tắc:
 - Cổ đông có ý kiến cần trao đổi, làm rõ, đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi chuyển cho Thư ký/Ban Thư ký Đại hội để chuyển Đoàn chủ tịch;
 - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình Đại hội.
- 8.2 Trả lời ý kiến thắc mắc của cổ đông

Đoàn Chủ tịch hoặc thành viên do Đoàn Chủ tịch chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

Điều 9: Thể thức biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội

Mỗi cổ đông được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử do Công ty in và đóng dấu kiểm soát. Việc biểu quyết tại Đại hội được thực hiện theo các hình thức sau đây:

- 9.1 Biểu quyết trực tiếp
 - Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các vấn đề sau:
 - + Thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, Thư ký/Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu;
 - + Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát, Biên bản/Nghị quyết Đại hội;

- + Các vấn đề khác theo quyết định của Đoàn chủ tịch (nếu có).
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến theo sự điều khiển của Chủ tọa hoặc Đoàn chủ tịch.
- Theo từng lần biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông, ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến để công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

9.2 Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu

a. Phiếu biểu quyết được sử dụng để lấy ý kiến biểu quyết đối với các nội dung sau:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;
- Tờ trình về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2019;
- Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020;
- Tờ trình phê duyệt thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020;
- Báo cáo tình hình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán năm 2019;
- Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022;
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

b. Cách thức biểu quyết:

Các nội dung biểu quyết ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án *tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến* vào từng nội dung cần thông qua (đánh dấu (X) hoặc (V) vào nội dung biểu quyết)

c. Cách thức bỏ phiếu:

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong và những cổ đông không tham gia bỏ phiếu được coi như không có ý kiến.
- Trường hợp cổ đông trong quá trình bỏ phiếu, ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết để đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

- d. Cách thức kiểm phiếu:
- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu.
 - Cách thức thực hiện việc kiểm phiếu:
 - + Ban Kiểm phiếu làm việc trong một (01) phòng/khu vực riêng.
 - + Ban Kiểm phiếu được sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử trong việc kiểm phiếu.
 - + Kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết.
 - + Kiểm tra lần lượt từng Phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu.
 - + Tính toán và loại bỏ số cổ phần của các cổ đông có liên quan không được quyền biểu quyết (nếu có ở từng nội dung cần biểu quyết).
 - + Niêm phong toàn bộ Phiếu biểu quyết, bàn giao lại cho Chủ tọa.
 - Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - + Phiếu không theo mẫu do Ban Tổ chức phát ra hoặc không có dấu của Công ty;
 - + Phiếu bị rách, tẩy xóa, sửa chữa;
 - + Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
 - + Phiếu có ghi nhiều ý kiến lựa chọn khác nhau cho cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó không hợp lệ.
 - + Phiếu có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ;
 - + Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Phiếu biểu quyết độc lập với nhau, tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.
 - Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu.
 - + Thành phần Ban Kiểm phiếu.
 - + Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết tham dự họp.
 - + Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết tham gia bỏ phiếu.
 - + Số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ.
 - + Số và tỷ lệ biểu quyết cho từng vấn đề.
 - + Chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu.

9.3. Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát:

Việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 -2022 được Đại hội thông qua.

9.4. Kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu công bố sau khi tổng hợp kết quả biểu quyết đối với tất cả vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội.

Điều 10: Thông qua quyết định của Đại hội

10.1 Các vấn đề sau được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;
- Tờ trình về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2019;
- Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020;
- Tờ trình phê duyệt thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020;
- Báo cáo tình hình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán năm 2019;
- Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022;
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

10.2 Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo nguyên tắc bầu dồn phiếu quy định tại Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 -2022 được Đại hội thông qua.

10.3 Cách thức phản đối/yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

- Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:
- Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp nghị quyết hoặc các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.

Điều 11: Biên bản Đại hội

11.1 Nội dung Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa và Thư ký chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

11.2 Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;

11.3 Biên bản Đại hội phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày kết thúc Đại hội.

11.4 Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.

Điều 12: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13: Hiệu lực thi hành của Quy chế

13.1 Quy chế này gồm 4 Chương, 13 Điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

13.2 Quy chế này có thể được sửa đổi tại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Chủ tọa Đại hội và phải được Đại hội biểu quyết thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đoàn Văn Bình